TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày 20-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Văn Hoàng

Bà Lý Thị Lan

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hiển - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Triệu Đức T (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 05 tháng 10 năm 1977 tại: Huyện Q, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Phố T, thị trấn V, huyện Q, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Lê G và con bà Nông Thị E (đều đã chết); vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1981 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/4/2023, tạm giam từ ngày 14/4/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 12/4/2023, tổ công tác Công an thị trấn V phối hợp với Công an huyện Văn Quan làm nhiệm vụ tại phố T, thị trấn V, huyện Q tiến hành dừng xe mô tô biển kiểm soát 12U1-181.44 do Triệu Đức T điều

khiển, qua kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái của Triệu Đức Tcó 01 gói giấy màu trắng bên trong có 08 gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng. Cùng ngày, Công an huyện Văn Quan đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Đức T nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 468/KL-KTHS, ngày 14/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Chất bột màu trắng thu giữ của Triệu Đức T là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 0,368 gam, đã trừ bì".

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Triệu Đức T khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 11/4/2023 Triệu Đức T bắt xe khách từ nhà ở phố T, thị trấn V đi đến khu vực ngã ba H, thuộc xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (không quen biết), hỏi và đưa cho người đàn ông đó số tiền 1.050.000 đồng nhờ mua ma túy Heroin. Người đàn ông đi khoảng 30 phút quay lại đưa cho Triệu Đức T 01 gói giấy bên trong có chứa 10 gói giấy nhỏ có chứa chất ma túy Heroin. Triệu Đức T cất số ma túy trên vào túi áo rồi đón xe ô tô khách đi về nhà. Khi về đến nhà, Triệu Đức T lấy 02 gói ma túy ra để sử dụng, còn lại 08 gói ma túy cất vào túi áo khoác bên trái của mình. Đến khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 12/4/2023, khi Triệu Đức T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12U1-181.44 đi trên đường thuộc khu vực phố T, thị trấn V thì bị lực lượng chức năng bắt giữ người cùng tang vật. Triệu Đức T khai nhận số ma tuý trên mua về để sử dụng cho bản thân. Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKSVQ ngày 30/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan đã truy tố bị cáo Triệu Đức T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 1 năm 06 tháng năm đến 02 năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,338 gam Heroin (còn lại sau giám định) và vỏ bao gói; Trả cho bị cáo Triệu Đức T 01 xe mô tô biển kiểm soát 12U1-181.44 nhãn hiệu Waveα, màu xanh đen bạc, số khung RLHJA3924MY426482; số máy JA39E2451706; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 12002077, biển số đăng ký 12U1-181.44 mang tên Triệu Đức T và 01 chiếc điện thoại di động bàn phím T9 nhãn hiệu Vertu S-201908 màu trắng, số Imei 355190416294106. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 20 phút ngày 12/4/2023, tại phố T, thị trấn V, huyện Q, tổ công tác Công an huyện Văn Quan bắt quả tang Triệu Đức T đang tàng trữ trái phép 0,368 gam ma túy Heroin. Nguồn gốc số ma túy trên do Triệu Đức T nhờ một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm tại khu vực ngã ba H, thuộc xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua hộ với giá 1.050.000 đồng, mục đích để sử dụng. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Triệu Đức T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[4] Xét về năng lực hành vi: Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Triệu Đức T thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Triệu Lê G được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính, bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm, do vậy cần xử phạt

bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có thu nhập (thể hiện tại Biên bản xác minh ngày 08/5/2023) nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy gồm 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,338 gam Heroin (còn lại sau giám định) và vỏ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12U1-181.44 nhãn hiệu Waveα, màu xanh đen bạc, số khung RLHJA3924MY426482; số máy JA39E2451706; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 12002077, biển số đăng ký 12U1-181.44 mang tên Triệu Đức T qua xác minh là tài sản chung của gia đình và 01 chiếc điện thoại di động bàn phím T9 nhãn hiệu Vertu S-201908 màu trắng, số Imei 355190416294106 của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan tại phiên tòa hôm nay về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các tình tiết khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm tại khu vực ngã ba H, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã mua hộ ma túy cho Triệu Đức T, do không có đủ thông tin nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét xử lý.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Đức T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 12/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,338 gam Heroin (còn lại sau giám định) và vỏ bao gói.

3.2. Trả lại cho bị cáo Triệu Đức T 01 xe mô tô biển kiểm soát 12U1-181.44 nhãn hiệu Waveα, màu xanh đen bạc, số khung RLHJA3924MY426482; số máy JA39E2451706; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 12002077, biển số đăng ký 12U1-181.44 mang tên Triệu Đức T; 01 chiếc điện thoại di động bàn phím T9 nhãn hiệu Vertu S-201908 màu trắng, số Imei 355190416294106.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/5/2023).

4. Án phí: Bị cáo Triệu Đức T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Mỹ Phước